

Số: 2357/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 23 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình số 37/TTr-HĐTĐKT ngày 28 tháng 7 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Cụm Thi đua các tỉnh Đồng bằng Sông Hồng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT và các PCT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *Trần*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ NICH**



Đặng Trọng Thăng

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2357/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về chức năng, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế làm việc và mối quan hệ công tác của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Thái Bình (gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số. Những nội dung Hội đồng đã thống nhất được tổng hợp báo cáo và trình Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Chức năng

Hội đồng là cơ quan tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Hội đồng có con dấu riêng để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động các phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh.
2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.
3. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.
4. Hội đồng xét, đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các đơn vị được bình xét qua các cụm, khối thi đua hoặc dẫn đầu một số lĩnh vực của tỉnh, danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và khen thưởng cấp nhà nước.

Điều 5. Cơ quan Thường trực của Hội đồng là Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ chịu trách nhiệm trước Hội đồng, trực tiếp tham mưu Thường trực Hội đồng và Hội đồng các nhiệm vụ liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Chương III

THÀNH PHẦN, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 6. Thành phần

1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng, gồm:
 - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ;
 - Phó Chủ tịch là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
 - Phó Chủ tịch là Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh;
 - Phó Chủ tịch là Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ.
3. Các ủy viên:
 - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy;
 - Giám đốc Công an tỉnh;
 - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
 - Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư;
 - Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Giám đốc Khoa học và Công nghệ;
 - Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh tỉnh;
 - Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;
 - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
 - Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Lãnh đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng.
2. Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng, thành viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ đã giao cho từng thành viên Hội đồng.
3. Phê duyệt chương trình kế hoạch công tác của Hội đồng.
4. Điều hành việc tổ chức bình xét, bỏ phiếu đề nghị khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

5. Triệu tập, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

6. Thực hiện việc ủy quyền, phân công cho Phó Chủ tịch Hội đồng xử lý công việc khi vắng mặt.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

a) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng, Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh các phong trào thi đua và nâng cao chất lượng khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

b) Giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương có liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

c) Thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, ký các công văn, giấy mời, báo cáo theo thẩm quyền của Hội đồng.

d) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng tham dự các cuộc họp có liên quan chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng khi được ủy quyền.

đ) Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với các trường hợp khen thưởng cấp nhà nước theo quy định.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tuyên truyền, động viên các thành viên của Mặt trận và tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền, động viên nhân dân thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua; giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp, chỉ đạo và tổ chức việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo qui định của pháp luật khu vực công nhân, viên chức, lao động trong tỉnh.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ

a) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Thi đua - Khen thưởng.

b) Chuẩn bị dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động và các tài liệu phục vụ tổ chức các phiên họp của Hội đồng.

c) Chịu trách nhiệm thẩm định hồ sơ khen thưởng báo cáo trước Hội đồng, ký trình đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân sau khi có kết quả họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

d) Tổng hợp, báo cáo Hội đồng về công tác thi đua, khen thưởng.

đ) Giữ mối liên hệ với các cơ quan cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn các Ủy viên Hội đồng

1. Theo dõi chỉ đạo hoạt động của các cụm, khối thi đua và phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể mình phụ trách.

2. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và Thường trực Hội đồng, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng, thành viên Hội đồng phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

Điều 10. Các thành viên của Hội đồng sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng đã được phân công.

Điều 11. Thường trực Hội đồng

Thường trực Hội đồng gồm: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng, Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng; thông qua dự thảo chương trình, nội dung công tác trình Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp, thông báo kết luận các kỳ họp.

b) Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất cần có ý kiến của tập thể do không thể chờ đến kỳ họp hoặc không tổ chức họp đột xuất, sau đó phải báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.

Điều 12. Cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

2. Tham mưu xây dựng nội dung chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng cho từng giai đoạn và từng lĩnh vực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh đề ra.

3. Tham mưu tổ chức các phong trào thi đua; tuyên truyền phổ biến nhân rộng điển hình tiên tiến; kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành trong tỉnh thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

4. Dự thảo nội dung, chương trình các cuộc họp của Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định; phát hành giấy mời, chuyển nội dung, chương trình cuộc họp đến các thành viên Hội đồng trước 3 ngày Hội đồng họp, trừ trường hợp bất thường.

Trường hợp đột xuất, không tổ chức họp Hội đồng, Cơ quan Thường trực của Hội đồng gửi tài liệu đến từng thành viên Hội đồng. Chậm nhất sau 3 ngày kể từ ngày phát hành văn bản, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm xem xét và trả lời bằng văn bản gửi đến Cơ quan Thường trực của Hội đồng để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng quyết định.

5. Thẩm định, kiểm tra trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các tập thể, cá nhân theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

6. Chuẩn bị nội dung, tổng hợp báo cáo và dự thảo thông báo nội dung các cuộc họp đã được Chủ tịch Hội đồng kết luận; tham mưu tổng kết phong trào thi đua hàng năm, tổ chức Đại hội thi đua yêu nước.

7. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hiệp ý khen thưởng.

8. Xây dựng và quản lý hoạt động của Trang thông tin điện tử phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng.

8. Tham gia giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về công tác thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền cấp tỉnh phải giải quyết.

9. Xây dựng, quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo quy định của pháp luật; lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

10. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

Chương IV

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 13. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng họp định kỳ 03 lần trong năm đánh giá công tác của Hội đồng, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng. Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác thi đua, khen thưởng; xét duyệt và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể và cá nhân, gồm:

- Xét đề nghị tặng Cờ thi đua cho tập thể, danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho cá nhân, Bằng khen cho các đơn vị xếp thứ 3 cụm, khối thi đua và xã, phường, thị trấn dẫn đầu các phong trào thi đua (tháng 1 hằng năm);

- Xét đề nghị khen thưởng cấp nhà nước cho các tập thể, cá nhân (tháng 3 hằng năm);

- Xét đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua và danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, khen thưởng cấp nhà nước cho các tập thể, cá nhân ngành giáo dục và đào tạo (tháng 8 hằng năm).

2. Hội đồng tổ chức các cuộc họp đột xuất theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Phiên họp của Hội đồng chỉ được tiến hành khi ít nhất có 2/3 tổng số thành viên trở lên của Hội đồng tham dự.

4. Những trường hợp đặc biệt do yêu cầu về thời gian mà không triệu tập được phiên họp toàn thể Hội đồng để xét duyệt khen thưởng, cơ quan Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng để gửi phiếu xin ý kiến đến thành viên Hội đồng và tổng hợp các ý kiến của thành viên Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Điều 14. Quy định về kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Đối với các tập thể, cá nhân đề nghị tặng danh hiệu vinh dự nhà nước như “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, “Anh hùng Lao động” và danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu và có số phiếu đồng ý với tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu) mới được đề nghị khen thưởng.

Khi xét các hình thức khen thưởng cấp nhà nước bao gồm: Huân chương các loại, các hạng, Bằng khen của Thủ tướng, Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 80%

trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu) mới được đề nghị khen thưởng.

Điều 15. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

Hội đồng chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn thống nhất về chủ trương, phương hướng triển khai nhiệm vụ, công tác và các quy định của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở (gồm các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; các doanh nghiệp thuộc tỉnh; các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh) là mối quan hệ chỉ đạo và phối hợp; các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương có trách nhiệm triển khai nhiệm vụ, công tác theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng, cung cấp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

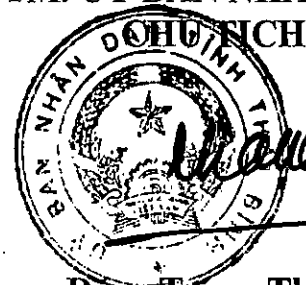
Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Quy chế này làm căn cứ để Hội đồng hoạt động, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các thành viên Hội đồng, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đặng Trọng Thăng